| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ B**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 158/2023/HS-ST
Ngày: 14-4-2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Thành Thị Thu Trang

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phan Anh Dũng

2. Ông Trần Văn Chánh

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hoàng Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa*:** Ông Hoàng Văn Thành - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 4 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 115/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 139/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2023 với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tr
Tên gọi khác: Không Giới tính: Nam.
Sinh năm; 1995, tại Trà Vinh.
Nơi cư trú:
- Nơi đăng ký thường trú: ấp La Bang, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
- Địa chỉ liên lạc: 65A, tổ 10, khu phố 1A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.
Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không
Trình độ học vấn: Lớp 12/12
Nghề nghiệp: Công nhân
Chức vụ trước khi phạm tội: Không
Họ tên cha: Nguyễn Văn Ú, sinh năm 1966 (còn sống).
Họ tên mẹ: Trần Thị Kim S, sinh năm 1966 (còn sống).
Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai.
Vợ, Con: chưa có

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt và tạm giữ từ ngày 03/10/2022, đến ngày 12/10/2022. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: 1. Ông Đỗ Hoành Ph, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Công an phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Phạm Thái H, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Công an phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

3. Ông Lâm Nghĩa Nh, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Công an phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

4. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Công an phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

5. Bà Văn Thị G, sinh năm 2000.

Địa chỉ: ấp Phước B, xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

6. Ông Phạm Văn Th, sinh năm 1994.

Địa chỉ: ấp Chợ Mới, xã Thạ, huyện M, tỉnh Bến Tre.

7. Ông Châu Minh Th, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp Phước Thuận, xã Ph, huyện Ch, tỉnh Sóc Trăng.

(Ông Ph, ông H, ông Nh có mặt; ông C, bà G, ông Th, ông Th vắng mặt không lý do)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

***1. Nội dung chính của vụ án:***

Vào khoảng 17 giờ ngày 02/10/2022, Nguyễn Tr cùng Nguyễn Tấn L (sinh năm 1998, đăng ký thường trú ấp La Bang, xã L1, huyện C, tỉnh Trà Vinh - em họ Tr) nhậu trước phòng trọ của Trg đang thuê, tại địa chỉ số 65A, tổ 10, khu phố 1A, phường T, thành phố B. Lúc này Tr nhớ đến việc chị Văn Thị G, sinh năm 2000, đăng ký thường trú ấp Phước B, xã L2, huyện M, tỉnh Sóc Trăng và anh Châu Minh Th, sinh năm 1999, đăng ký thường trú tại ấp Phước Thuận, xã Ph, huyện Ch, tỉnh Sóc Trăng (là chồng chị G và đang ở cùng dãy trọ với Tr), làm rơi bẩn áo của Trphơi ở hành lang. Tr đi vào phòng trọ của mình lấy 01 con dao dài 38cm, đi sang phòng trọ của chị G và anh Th giải quyết mâu thuẫn, thấy vậy L cũng cầm theo 01 con dao dài 30cm đi theo Tr. Khi đi đến phòng trọ của chị G, Tr thấy chị G, anh Th đang nhậu với anh Phạm Văn Th, (sinh năm 1994, ấp Chợ Mới, xã Th, huyện M, tỉnh Bến Tre). Tr cầm dao đuổi đánh anh Th và chém 01 nhát vào vai phải nhưng do anh Th mặc áo khoác nên không gây thương tích. Lúc này chị G đứng lên can ngăn, thì bị Tr chém chị G 02 nhát trúng vào cổ tay trái và lòng bàn tay phải gây thương tích. Sau đó L can ngăn và đưa Tr về phòng trọ, thì Tr tiếp tục cầm dao, rồi dùng 01 cái kéo dài 20cm đuổi đánh anh Th nhưng không đánh trúng.

Khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày, nhận được tin báo, Công an phường T phân công anh Đỗ Hoành Ph và anh Phạm Thái H (Công an phường T) và anh Lâm Nghĩa Nh và anh Nguyễn Văn C (Bảo vệ dân phố), đến địa chỉ trên để bảo vệ an ninh trật tự. Khi đến hiện trường lực lượng Công an và Bảo vệ dân phố mời Tr về trụ sở Công an phường T làm việc, thì Tr không chấp hành mà dùng tay đấm 01 cái vào thái dương của anh Nh gây sưng nhẹ và dùng tay giật rách túi quần bên trái của anh Nh. Lực lượng Công an và bảo vệ dân phố khống chế để đưa Tr về trụ sở, trên đường đi, khi anh Nh đang chở Tr ngồi phía sau xe mô tô, thì Tr dùng cùi chỏ đánh vào đầu và vùng gáy của anh Nh 05 cái nhưng không gây thương tích. Công an phường T, thành phố B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Trương và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B xử lý theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Tr khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 con dao dài 30cm, cán bọc nhựa màu đen dài 10cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 20cm, do Trương sử dụng đánh chị G và anh Th.

- 01 con dao dài 38cm, cán bọc gỗ màu nâu dài 08cm, lưỡi bằng kim loại đã rỉ sét dài 30cm. Do L cầm theo đi đến phòng chị G.

- 01 cái kéo dài 20cm, tay cầm bằng nhựa màu đỏ xám dài 10cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 10cm. Do Tr cầm đuổi đánh anh Th.

Đối với các vật chứng nêu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tách ra xử lý cùng vụ Nguyễn Tr gây thương tích cho chị Văn Thị G.

Ngày 02/10/2022, chị Văn Thị G có đơn yêu cầu khởi vụ án cố ý gây thương tích. Sau khi sự việc xảy ra, chị G đã chuyển chỗ ở, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa có thông tin, nên chưa tiến hành giám định để xác định tỷ lệ thương tích của chị G.

Trách nhiệm dân sự:

- Anh Lâm Nghĩa Nh không yêu cầu bị can Nguyễn Tr phải bồi thường.

- Anh Phạm Văn Th không yêu cầu bồi thường.

***2. Truy tố:***

Tại Cáo trạng số: 124/CT-VKSBH-HS ngày 01/3/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Tr về tội "Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị;

Áp dụng khoản 1, Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Nguyễn Tr từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo

. Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Tố tụng:**

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tống đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

**[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:**

***- Những chứng cứ xác định có tội:*** Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản hỏi cung bị can, biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 17 giờ 50 phút ngày 02/10/2022, tại tổ 10, khu phố 1A, phường T, thành phố B, Nguyễn Tr có hành vi dùng dao vô cớ đến phòng trọ chém chị Văn Thị G và anh Phạm Văn Th. Nhận được tin báo anh Đỗ Hoành Ph và anh Phạm Thái H (Công an phường T), anh Lâm Nghĩa Nh và anh Nguyễn Văn C (Lực lượng bảo vệ dân phố) đến giải quyết vụ việc đánh nhau và yêu cầu Trương về Công an phường T Tr không chấp hành, đã có hành vi dùng tay đấm vào thái dương của anh Nh và dùng tay giật rách túi quần bên trái của anh Nh. Lực lượng Công an và bảo vệ dân phố khống chế để đưa Tr về trụ sở. Khi anh Nh đang chở Tr ngồi phía sau xe mô tô, thì Tr dùng cùi chỏ đánh vào đầu và vùng gáy của anh Nh, cản trở người thi hành công vụ, thực hiện nhiệm vụ công, thì bị Công an phường T bắt quả tang.

***- Về tội danh:*** Từ căn cứ trên, xác định bị cáo Nguyễn Tr phạm tội "Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, bản cáo trạng số 124/CT-VKSBH-HS ngày 01/3/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai và kết luận của Kiểm sát viên đề

nghị truy tố bị cáo về tội "Chống người thi hành công vụ" theo điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

***- Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi:*** Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ và thông qua đó xâm phạm đến hoạt động của nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công, gây ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong đời sống của người dân tại các khu dân cư. Chỉ vì không làm chủ được hành vi của mình, bị cáo đã có hành vi dùng vũ lực cản trở người thi hành công vụ khi họ đang thực hiện nhiệm vụ.

***- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*** Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

***- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*** Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình bố mẹ già yếu, là lao động chính trong gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hơn nữa, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, thời gian được tại ngoại bị cáo đều chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước. Vì vậy, cần áp dụng Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, vừa tạo cơ hội cho bị cáo tự cải tạo bản thân để trở thành công dân tốt, vừa thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo khai sinh sống thường xuyên tại địa chỉ thường trú ấp La Bang, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Còn địa chỉ 65A, tổ 10, khu phố 1A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai là địa chỉ liên lạc. Vì vậy, giao bị cáo Nguyễn Trương cho Uỷ ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

**[3] Về vật chứng:**

- 01 con dao dài 30cm, cán bọc nhựa màu đen dài 10cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 20cm, Trương sử dụng đánh chị G và anh Th.

- 01 con dao dài 38cm, cán bọc gỗ màu nâu dài 08cm, lưỡi bằng kim loại đã rỉ sét dài 30cm, L cầm theo đi đến phòng chị G.

- 01 cái kéo dài 20cm, tay cầm bằng nhựa màu đỏ xám dài 10cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 10cm, Tr cầm đuổi đánh anh Th.

Đối với các vật chứng nêu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tách ra xử lý cùng vụ Nguyễn Trương gây thương tích cho chị Văn Thị G là phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[4] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại về dân sự:**

Anh Lâm Nghĩa Nh và anh Phạm Văn Th không yêu cầu bị cáo Nguyễn Trương phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[5] Các vấn đề khác:**

Đối với hành vi của Nguyễn Tr gây thương tích cho chị Văn Thị G và hành vi Nguyễn Tấn L đem theo dao đến phòng trọ của chị Giang, do chưa giám định được thương tích của người bị hại, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

**[6] Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

**[7] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên:**

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị mức hình phạt phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

*1. Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):*

*- Áp dụng Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.*

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tr phạm tội "Chống người thi hành công vụ".

Xử phạt: Nguyễn Tr 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Tr cho Uỷ ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh nơi bị cáo đang cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Bị cáo Nguyễn Tr phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*2. Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Tr phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*4. Quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***
- VKSND thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Cơ quan Thi hành án hình sự TP.B
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; người liên quan
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thành Thị Thu Trang**